

CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
THÁI BÌNH DƯƠNG
PACIFIC PETROLEUM TRANSPORTATION
JOINT STOCK COMPANY

Số/No.: 295 /TBD-KHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2026
Hochiminh City, 04th June 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM/Hochiminh Stock Exchange.

- Tên công ty/Organization Name: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương/Pacific Petroleum Transportation JSC., (PVTrans Pacific)
- Mã chứng khoán/Stock Symbol: PVP
- Địa chỉ trụ sở chính/Address: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM/3rd Floor, PVFCCo Tower, No.43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, Hochiminh City
- Điện thoại/Telephone: (84-28) 38228546 Fax/Fax: (84-28) 38228545
- Người thực hiện công bố thông tin/Submitted by: Ông Phan Công – Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật/Mr. Phan Cong – Director and Legal Representative
- Loại thông tin công bố/Information disclosure type:
 - ☒ 24h/24hrs ☐ Yêu cầu/On demand
 - ☐ Bất thường/Extraordinary ☐ Định kỳ/Periodic

- Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Công ty công bố thông tin Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Thông tin trên đã được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ: [http://www.pacificshipping.vn/The Company discloses the Resolution and the Minutes of Annual General Meeting of Shareholders 2026](http://www.pacificshipping.vn/The%20Company%20discloses%20the%20Resolution%20and%20the%20Minutes%20of%20Annual%20General%20Meeting%20of%20Shareholders%202026). This information was published on the company's website at the link: <http://www.pacificshipping.vn>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby declare to be legally responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As stated above;
- HĐQT/BOD, BKS/BOS (để b/c/to report);
- Ban Giám đốc/BOM (để biết/for information);
- Lưu/Filing: VT/Archives, P.KHĐT/P&I Dept., MN (02b/02 copies).

Đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026/The resolution No. 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ dated June 23rd, 2026;
- Biên bản họp số 01-2026/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026/The minutes of Annual General Meeting of Shareholders 2026 dated June 23rd, 2025.

Người đại diện theo pháp luật

Legal Representative

GIÁM ĐỐC

DIRECTOR



Phan Công

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 16/11/2019 và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và thể lệ biểu quyết, bầu cử đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua ngày 23/6/2026;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 ngày 23/6/2026;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 số 01-2026/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung đã được trình và biểu quyết tại Đại hội, bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026; Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (*Phụ lục 01*).

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (*Phụ lục 02*).

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 (*Phụ lục 03*).

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 (*Phụ lục 04*).

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 trong trường hợp cần thiết nhằm phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, bảo đảm hiệu quả hoạt động của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

5. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026 (*Phụ lục 05*).

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện phương án phân phối lợi nhuận theo nội dung đã được phê duyệt và quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức/tạm ứng cổ tức theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



6. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (Phụ lục 06).

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2026 theo quy định hiện hành.

7. Thù lao/phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Phụ lục 07).

8. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 (Phụ lục 08).

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Phụ lục 09).

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị hoàn thiện, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 10).

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoàn thiện, ban hành và tổ chức thực hiện các quy chế nêu trên phù hợp với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định của pháp luật hiện hành.

11. Dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (Mã số dự án: DT-07/26/TBD) (Phụ lục 11).

Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đầu tư Dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (Mã số dự án DT-07/26/TBD) với các thông số, chỉ tiêu cơ bản tại Phụ lục 11.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án, xem xét, quyết định việc cập nhật, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (nếu có) trên cơ sở bảo đảm hiệu quả đầu tư và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Dự án không thấp hơn các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời quyết định và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đầu tư, mua tàu theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

12. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) (Phụ lục 12).

Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) theo nội dung tại Phụ lục 12.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định việc đàm phán, ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc ký kết các hợp đồng, giao dịch phát sinh trên cùng nguyên tắc và bản chất giao dịch với PVTrans trong phạm vi giá trị trong giai đoạn từ năm 2027 và các năm tiếp theo, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

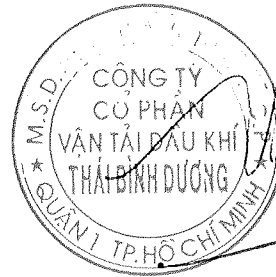
Điều 2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- BKS, HĐQT, BGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT (MN, 05b),/

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Mạnh Tuấn

Phụ lục 01

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Công ty) bao gồm 05 thành viên, cụ thể như sau:

1. Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT điều hành, Giám đốc
3. Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT không điều hành
5. Ông Trần Văn Luân – Thành viên HĐQT không điều hành
6. Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên độc lập HĐQT

HĐQT hoạt động theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ và các quy chế khác của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT Công ty

2.1 Đánh giá chung

Năm 2025, thị trường vận tải biển tiếp tục bị ảnh hưởng bởi hàng loạt yếu tố, từ chính sách thuế của Mỹ đối với các đối tác thương mại, việc Mỹ và phương tây duy trì chính sách cấm vận khắc nghiệt đối với dầu mỏ và hàng hóa của Nga, Venezuela, cho đến tình hình địa chính trị như cuộc chiến tranh Nga - Ucraina, sự kiện xung đột vũ trang giữa Israel – Iran, cùng sự bất ổn tại Biển đỏ làm gia tăng rủi ro tuyến hàng hải. Những nguyên nhân này đã khiến thị trường các phân khúc vận tải hàng lỏng trở nên khó đoán định hơn.

Nhận thức được những khó khăn và thách thức, Hội đồng Quản trị đã tích cực cùng Ban điều hành linh hoạt triển khai các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Công ty, đồng thời tăng cường công tác giám sát trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, đôn đốc việc rà soát, cập nhật hoàn thiện các quy chế quản lý, quản trị nội bộ của Công ty, định hướng xây dựng kế hoạch 5 năm 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch SXKD năm 2026, cùng các công tác quản lý quản trị khác.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc chỉ đạo, giám sát, đôn đốc và hỗ trợ hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời, đảm bảo sử dụng hiệu quả và tối ưu các nguồn lực, tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ 2025 thông qua.

Với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của Cổ đông và Công ty, HĐQT đã quyết liệt trong công tác quản trị, điều hành công việc, chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT, và kết quả năm 2025 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao.

Năm 2025, Pacific lần thứ 8 liên tiếp nằm trong Top 500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam, lần thứ 7 đạt Top 10 công ty uy tín ngành logistics, vận tải hàng hóa, được vinh danh Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam ngành vận tải, là một trong số ít đơn vị được vinh danh “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá kinh doanh Việt Nam” năm 2025.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH/KH năm 2025
1	Vốn điều lệ	1.037,02	1.037,02	100%
2	Tổng doanh thu	1.850,00	2.478,11	134%
3	Lợi nhuận trước thuế	245,00	250,11	102%
4	Lợi nhuận sau thuế	196,00	198,48	101%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	61,40	87,41	142%

2.2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ theo các Nghị Quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2025, Pacific đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025: Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Chia cổ tức bằng tiền mặt: Trong tháng 11/2025, Pacific đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% vốn điều lệ từ LNST chưa phân phối năm 2024.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025: Pacific đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm và soát xét BCTC giữa niên độ năm tài chính 2025 theo quy định hiện hành.

- Sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT: Pacific đã hoàn thành việc ban hành Điều lệ sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.

Đối với kế hoạch đầu tư, do những ảnh hưởng từ các yếu tố kinh tế, địa chính trị, cùng với sự biến động của thị trường mua bán tàu khi giá tàu liên tục tăng cao, có nhiều bất lợi cho người mua khi số lượng tàu chào bán không nhiều, việc tìm kiếm các tàu đáp ứng tổng mức đầu tư và mang lại hiệu quả cho dự án theo kế hoạch gặp nhiều trở ngại. Vì vậy, Pacific chưa hoàn thành danh mục đầu tư theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

3. Hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm, các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Pacific, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật khác có liên quan, hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công, cụ thể như sau:

** Ông Lê Mạnh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị*

Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động công tác của HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT; Chỉ đạo, định hướng triển khai xây dựng chiến lược phát triển công ty; Công tác tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT; Việc tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp; Chỉ đạo xây dựng và áp dụng các định mức kinh tế, kỹ thuật của Công ty; Công tác giám sát và đôn đốc triển khai các dự án đầu tư; Chỉ đạo triển khai công tác xây dựng văn hoá doanh nghiệp, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

** Ông Hoàng Đức Chính - Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty; điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường; Công tác nhân sự/phát triển nguồn nhân lực; Công tác đối ngoại, hợp tác kinh doanh; Công tác kế hoạch, công tác quản lý kỹ thuật; Công tác phát triển dịch vụ/lĩnh vực kinh doanh mới; Công tác quản lý chất lượng và quản lý an toàn; Công tác công bố thông tin theo quy định của pháp luật; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Ông Nguyễn Thế Dân - Thành viên Hội đồng Quản trị*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT Công ty; Giám sát công tác quản lý vốn, dòng tiền; Giám sát công tác quản trị rủi ro, công tác kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; Phụ trách công tác thẩm định và giám sát các hoạt động đầu tư bao gồm cả xây dựng dự án, triển khai đầu tư, đánh giá hiệu quả, quản lý và thanh lý tài sản; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Ông Trần Văn Luân - Thành viên Hội đồng Quản trị*

Thực hiện vai trò là thành viên HĐQT Công ty; Giám sát việc thực hiện lao động tiền lương và chế độ chính sách, công tác phát triển nguồn nhân lực và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Công ty; Tổ chức và đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp; Giám sát việc xây dựng và triển khai Quy chế, Quy định của Công ty; Giám sát việc triển khai

thực hiện Văn hóa doanh nghiệp Công ty; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

** Ông Nguyễn Văn Hòa - Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập*

Thực hiện vai trò là thành viên độc lập HĐQT Công ty; Giám sát các giao dịch giữa người có quyền và lợi ích có liên quan; Triển khai thực hiện các nguyên tắc quản trị tại Công ty; Công tác quan hệ với cổ đông và sở giao dịch chứng khoán; Việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty; Các công việc khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

4. Thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2025

Thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2025 được trả theo mức đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 phê duyệt và theo quy định của Công ty, cụ thể như sau:

- Đối với Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách: Phụ cấp thành viên HĐQT độc lập là 15 triệu đồng/người/tháng; Thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/người/tháng, thành viên HĐQT (bao gồm chức danh Giám đốc kiêm thành viên HĐQT): 5 triệu đồng/người/tháng, Trưởng BKS: 4 triệu đồng/người/tháng, thành viên BKS: 2,5 triệu đồng/người/tháng. Tổng số tiền thù lao, phụ cấp thực hiện đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2025 là 540.000.000 đồng.

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Giám đốc công ty: tiền lương, tiền thưởng được thực hiện theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

5. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành

Hội đồng quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế về mối quan hệ làm việc của HĐQT với Ban điều hành và các cơ quan tổ chức trong Công ty, các quy chế nội bộ khác của Công ty Pacific. Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác quản lý, giám sát hoạt động điều hành của Giám đốc Công ty thông qua việc tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp nội bộ của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD qua các báo cáo, tờ trình của Giám đốc và Ban điều hành.

HĐQT phân công công việc cụ thể cho từng thành viên HĐQT phụ trách theo dõi các lĩnh vực trọng yếu (xây dựng chiến lược phát triển, định hướng dài hạn và kế hoạch SXKD hàng năm; công tác quản lý vốn; công tác nhân sự; công tác đầu tư,...). Trong phạm vi được phân công, thành viên HĐQT chịu trách nhiệm chính các công việc được giao, đảm bảo các nghị quyết/quyết định của HĐQT được triển khai hiệu quả và đúng tiến độ.

Năm 2025, mặc dù tình hình thị trường vẫn còn nhiều biến động, Ban Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực và quyết liệt trong điều hành hoạt động Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, cụ thể là:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT giao.

- Duy trì khai thác an toàn, hiệu quả đội tàu của Pacific trên thị trường quốc tế đồng thời thực hiện tốt Hợp đồng ủy thác quản lý đội tàu dầu thô của PVTrans vận chuyển cho NMLD Dung Quất, giữ vững 100% thị phần vận chuyển dầu thô trong nước.

- Từng bước mở rộng thị trường và đa dạng hóa mạng lưới khách hàng trên thị trường quốc tế.

- Tối ưu chi phí tài chính thông qua tái cấu trúc khoản vay với lãi suất tốt hơn và quản lý hiệu quả nguồn vốn/dòng tiền của Công ty.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý và vận hành, nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ.

- Tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ trẻ, có năng lực chuyên môn trong lĩnh vực khai thác và quản lý kỹ thuật, phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

- Đảm bảo các phúc lợi, chế độ chính sách cho người lao động và tích cực tham gia các công tác an sinh xã hội.

Bên cạnh những mặt đã đạt được, Ban điều hành cần phải tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh, cụ thể:

- Cần bám sát chặt chẽ thị trường mua bán tàu để triển khai đầu tư theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tiếp tục tìm kiếm các dịch vụ mới nhằm phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.

- Tiếp tục nâng cao năng lực và phát triển đội ngũ nhân sự đáp ứng yêu cầu về chuyên môn.

6. Các quyết định của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 35 cuộc họp, dưới hình thức họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để xử lý kịp thời đối với các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Thẩm quyền và trình tự tổ chức họp, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT thường xuyên trao đổi, bàn bạc cùng Giám đốc, chủ trì/đồng chủ trì nhiều cuộc họp, hội nghị quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh, họp giao ban, họp rà soát về công tác đầu tư... của Công ty. Trên cơ sở đó, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết và 20 Quyết định về những vấn đề quan trọng của Công ty gồm:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Đầu tư và quyết toán các dự án đầu tư đã hoàn thành, quyết toán chi phí sửa chữa tàu.

- Kế hoạch kiểm toán nội bộ.

- Công tác nhân sự, công tác lương thưởng.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.
- Cập nhật và ban hành một số Quy chế nội bộ của Công ty.

Danh sách các Nghị quyết/Quyết định quan trọng của HĐQT ban hành trong năm 2025 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

7. Hoạt động của các phòng và tổ công tác trực thuộc HĐQT

Năm 2025, Phòng Kiểm toán Nội bộ trực thuộc HĐQT đã thực hiện tốt vai trò tham mưu và giám sát độc lập theo kế hoạch được phê duyệt. Trọng tâm công việc hướng vào kiểm toán hoạt động tuân thủ, tính thực thi của hệ thống kiểm soát nội bộ và đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản. Các kiến nghị từ kết quả kiểm toán đã hỗ trợ HĐQT trong công tác điều hành và ra quyết định, góp phần nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

Ngoài ra, nhằm đảm bảo công tác đầu tư được triển khai hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật, HĐQT đã thành lập Tổ thẩm định do một thành viên HĐQT làm Tổ trưởng để rà soát, đánh giá, thẩm định các thủ tục liên quan đối với từng dự án.

Bên cạnh đó, trong năm 2025, HĐQT đã thành lập Tổ đánh giá thẻ điểm Công ty (Tổ CG Scorecard) có nhiệm vụ thực hiện đánh giá điểm quản trị Công ty theo bộ tiêu chí về nguyên tắc quản trị Công ty theo thông lệ tốt tại Việt Nam và khu vực, đồng thời tham mưu cho HĐQT các giải pháp nhằm nâng cao minh bạch thông tin, chuyên nghiệp theo thông lệ tốt trong công tác quản trị doanh nghiệp.

8. Công tác Quan hệ cổ đông

Công ty luôn duy trì công tác quan hệ với các cổ đông, tăng cường tiếp xúc với các nhà đầu tư, công ty quản lý quỹ nhằm tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược. Thực hiện việc công bố thông tin cho cổ đông theo yêu cầu tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty.

9. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; hoặc giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: chi tiết được trình bày tại thuyết minh BCTC năm 2025 đã kiểm toán.

10. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

Hiện tại, số lượng thành viên độc lập HĐQT là 01 thành viên trên tổng số 05 thành viên HĐQT, đảm bảo yêu cầu về số lượng thành viên độc lập theo quy định hiện hành. Thành viên độc lập HĐQT có đủ năng lực kinh nghiệm, chuyên môn, đảm bảo tính độc lập, khách quan, minh bạch, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ và các quy chế quy định nội bộ của Công ty.

Năm 2025, thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, phát huy tính độc lập, khách quan trong việc đưa ra ý kiến và biểu quyết đối với các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT đảm bảo lợi ích tối ưu của Công ty và các cổ đông.

Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT như báo cáo đính kèm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH 2026

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2026

Sst	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.037
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.700
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	270
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	216
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	66,4

2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2026 gồm các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

- Chỉ đạo quyết liệt Ban điều hành bám sát chặt chẽ thị trường để triển khai đầu tư tàu theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả khai thác tàu không thấp hơn kế hoạch đề ra.

- Đối với thị trường vận tải dầu thô trong nước, tiếp tục duy trì 100% thị trường vận tải dầu thô cho NMLD Dung Quất, đồng thời mở rộng đối tượng khách hàng và khai thác hiệu quả đội tàu tại thị trường quốc tế.

- Giám sát công tác điều hành của Giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời chỉ đạo, phối hợp Ban điều hành đưa ra các giải pháp đầu tư phát triển đội tàu, nâng cao năng lực vận chuyển, mở rộng thị trường tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

- Chỉ đạo, định hướng việc kiện toàn bộ phận/nhiệm nhân sự theo cơ cấu tổ chức và định biên lao động, phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2026. Tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân sự có năng lực và chuyên môn cao đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Nâng cao chất lượng hệ thống quản trị công ty theo quy định pháp luật và thông lệ tốt. Rà soát kiện toàn hệ thống các quy chế, quy định, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Định hướng xây dựng kế hoạch triển khai ESG phù hợp với các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty, tập trung vào những mục tiêu có mối liên hệ trực tiếp với hoạt động vận hành, quản lý con người, bảo vệ môi trường và đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tăng cường đẩy mạnh việc triển khai khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và ứng dụng chuyển đổi số vào công tác quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và tính minh bạch của đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa HĐQT.

- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội; Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông cũng như quyền lợi và điều kiện làm việc cho người lao động trong Công ty, đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

III. KẾT LUẬN

Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2025, với sự đoàn kết, sáng tạo và quyết tâm của HĐQT, tập thể ban lãnh đạo Công ty cùng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, HĐQT tin tưởng sẽ hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao và tiếp tục đưa Công ty đạt được những kết quả tốt nhất, đảm bảo sự phát triển ổn định lâu dài và không ngừng gia tăng lợi ích cho các cổ đông.

**CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
THÁI BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ
ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**
*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

I. Báo cáo về hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT, đảm bảo cơ cấu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- 1) Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch
- 2) Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT, Giám đốc
- 3) Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT
- 4) Ông Trần Văn Luân – Thành viên HĐQT
- 5) Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên độc lập HĐQT

Các thành viên HĐQT đều tích cực hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy chế quy định nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng chức năng đảm bảo phát huy vai trò giám sát độc lập, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT đồng thời đưa ra các ý kiến phản biện và hoạt động vì quyền lợi chung của các cổ đông.

Việc đưa ra các nhận định, ý kiến và đánh giá khách quan của thành viên độc lập HĐQT đã giúp HĐQT đưa ra các quyết định về các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm việc ngăn ngừa xung đột lợi ích và việc thực hiện các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và không có vi phạm quy định công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu của Công ty.

**II. Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty
Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Công ty) năm 2025**

1. Đánh giá chung

Năm 2025, HĐQT Công ty đã làm việc trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo tuân thủ các quy định đối với Công ty đại chúng và các quy định của pháp luật.

HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò định hướng, giám sát và ra quyết định trên các lĩnh vực trọng yếu trong năm 2025. Các thành viên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, có chuyên môn phù hợp và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi của Công ty và cổ đông.

2. Đánh giá các hoạt động của HĐQT

2.1 Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 35 cuộc họp dưới hình thức họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, bao gồm họp trực tiếp, họp trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản, trong đó có 04 cuộc họp định kỳ hàng quý. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng trình tự và quy định tại Điều lệ và các quy chế quy định nội bộ của Công ty. Ngoài sự tham dự của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát, còn có sự tham dự báo cáo của Ban Giám đốc và đại diện các bộ phận chuyên môn nhằm cung cấp thông tin đa chiều, giúp việc ra quyết định của HĐQT được kịp thời và hiệu quả hơn.

Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những giải pháp và lợi ích cao nhất cho Công ty.

Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về những vấn đề quan trọng của Công ty, cụ thể:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Đầu tư và quyết toán các dự án đầu tư đã hoàn thành, quyết toán chi phí sửa chữa tàu.
- Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025.
- Công tác nhân sự, công tác lương thưởng.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.
- Cập nhật và ban hành một số Quy chế nội bộ của Công ty.

Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập và có đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

2.2 Việc giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được triển khai đúng theo chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban điều hành đã nỗ lực trong việc hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, cần tiếp tục bám sát chặt chẽ thị trường mua bán tàu để tận dụng cơ hội và triển khai công tác đầu tư theo đúng kế hoạch.

2.3 Hoạt động của các phòng và tổ công tác trực thuộc HĐQT

Trong năm 2025, phòng Kiểm toán Nội bộ đã triển khai thực hiện việc kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã đề ra, từ đó giúp Ban điều hành nhận diện những điểm kiểm soát còn yếu và đưa ra khuyến nghị cải tiến. Phòng Kiểm toán Nội bộ cần chủ động và tăng cường hơn nữa trong công tác kiểm soát rủi ro nhằm tăng cường tính độc lập trong công tác giám sát nội bộ tại Công ty.

Ngoài ra, trong năm 2025, HĐQT đã thành lập Tổ đánh giá thẻ điểm quản trị Công ty (Tổ CG Scorecard). Việc thành lập bộ phận chuyên trách này thể hiện sự quyết tâm của HĐQT trong việc nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ tốt và đáp ứng các chuẩn mực trên thị trường chứng khoán quy định đối với các Công ty đại chúng đã niêm yết.

3. Về giám sát giao dịch với bên liên quan

Trong năm 2025, Công ty đã tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ Công ty về giao dịch với bên liên quan. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

III. Kết luận

Năm 2025, mặc dù ngành vận tải biển vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức tuy nhiên với sự đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực, tinh thần trách nhiệm và cẩn trọng, HĐQT đã tiếp tục thực hiện tốt vai trò định hướng, giám sát và ra quyết định trên các lĩnh vực trọng yếu trong năm 2025 đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo vệ quyền lợi của Công ty và cổ đông.

CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
THÁI BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 02

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025

I. Kết quả kiểm tra, giám sát

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ TH/KH năm 2025
1	Tổng doanh thu	1.850,00	2.478,11	134%
2	Lợi nhuận trước thuế	245,00	250,11	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	196,00	198,48	101%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	61,40	87,41	142%

Nguồn: BCTC năm 2025 sau kiểm toán, Đvt: tỷ đồng

Năm 2025, Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2025 ổn định, đảm bảo an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển. Cụ thể:

Chỉ tiêu	31-12-24	31-12-25
Hệ số thanh toán hiện hành	2.3	3.4
Hệ số nợ phải trả/VCSH	0.72	0.63
Vốn lưu động ròng (triệu đồng)	738,285	1,161,023

Về chỉ tiêu vốn điều lệ: Nguồn vốn điều lệ duy trì ở mức 1.037,02 tỷ đồng theo kế hoạch được giao của ĐHĐCĐ.

2. Chỉ tiêu đầu tư:

Năm 2025, Công ty được phê duyệt kế hoạch đầu tư các chủng loại tàu MR và Aframax với tổng mức đầu tư tối đa là 112 triệu USD. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban điều hành do thị trường mua bán tàu không thuận lợi nên Công ty chưa triển khai được các dự án đầu tư kế hoạch. Công ty đã tiến hành đánh giá và xây dựng lại danh mục đầu tư trong năm 2026 để trình ĐHĐCĐ.

3. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch khác:

- Về kế hoạch phân phối lợi nhuận: Công ty đã hoàn thành việc chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% vốn điều lệ từ LNST chưa phân phối năm 2024 và trích lập các quỹ theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Về lựa chọn Đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025: Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam nằm trong danh sách 3 đơn vị kiểm toán được ĐHĐCĐ chấp thuận.
- Về nội dung sửa đổi, cập nhật Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty: Đã hoàn thành.

4. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01-25/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 và số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025. HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc và hỗ trợ kịp thời Ban điều hành triển khai tốt hoạt động SXKD. Cụ thể, trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết và 20 Quyết định về các vấn đề quan trọng của Công ty làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động SXKD trong năm.
- HĐQT đã duy trì các cuộc họp theo định kỳ và đột xuất để kịp thời đánh giá hoạt động của Công ty, ban hành các nghị quyết thuộc thẩm quyền để giải quyết các đề xuất của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc (BGĐ). Các Nghị quyết HĐQT có sự nhất trí cao giữa các thành viên HĐQT.

5. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc:

- Cùng với HĐQT, BGĐ Công ty đã triển khai, chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chức năng thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Trong năm 2025, BGĐ đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty hiệu quả và tuân thủ các nghị quyết của HĐQT.

6. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành:

- Trong năm 2025, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc được thực hiện tốt.
- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện chức năng của mình. Các ý kiến của Ban kiểm soát luôn được Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc phản hồi đầy đủ và kịp thời.

7. Đánh giá về giao dịch với các bên liên quan:

- Giao dịch với các bên liên quan đã được nêu chi tiết tại Thuyết minh số 34 – Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan của Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2025. Việc phê duyệt và triển khai các giao dịch được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo Điều lệ công ty, không phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông; đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định áp dụng đối với công ty đại chúng.

II. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam phù hợp theo quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2025 đã được HĐQT và BGĐ đưa ra trong Báo cáo trình Đại hội đồng Cổ đông là phù hợp với các số liệu của BCTC đã kiểm toán.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Ban Kiểm soát Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương bao gồm 03 thành viên:

- Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh : Trưởng BKS
- Ông Hà Hữu Anh : Thành viên BKS
- Ông Đỗ Như Tiến : Thành viên BKS

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc theo dõi, giám sát các hoạt động của Công ty theo quy định.

Về thù lao và chi phí hoạt động của BKS: Thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 được trả theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, cụ thể như sau: Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/người/tháng, thành viên BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng.

Trong năm, BKS đã tổ chức họp định kỳ thường niên, hàng quý và khi có phát sinh để triển khai công việc, thực hiện trao đổi công việc thường xuyên để hoạt động của BKS được thực hiện kịp thời và đạt hiệu quả cao nhất. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-2025/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2025 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

Nhìn chung về phía chức năng giám sát, BKS có một số kiến nghị như sau:

- Đối với mảng dịch vụ vận tải: Công ty tiếp tục phát huy các lợi thế của đội tàu hiện tại, xem xét lựa chọn hình thức khai thác phù hợp để tận dụng các điều kiện thuận lợi của thị trường nhằm tối ưu hiệu quả khai thác. Không chủ quan với các lệnh trừng phạt từ LHQ, EU, Anh và Mỹ (OFAC), thiết lập bộ lọc kiểm soát hành trình và đối tượng thuê tàu để ngăn ngừa rủi ro, tránh ảnh hưởng liên đới toàn bộ đội tàu của Công ty.
- Đối với công tác đầu tư: tiến hành rà soát các vướng mắc khó khăn trong quy trình, thủ tục có thể ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư để có phương án hoàn thiện song song với việc bám sát thị trường để lựa chọn thời điểm đầu tư phù hợp nhất.
- Tối ưu hiệu quả việc sử dụng nguồn tiền nhàn rỗi đối với các dự án chưa đầu tư được theo kế hoạch.
- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu áp dụng công nghệ hiện tại, chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Rà soát các quy chế, quy định ban hành đã lâu để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra/giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và các nội dung khác tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- Xem xét ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và thường niên của Công ty; theo dõi việc khắc phục theo khuyến nghị của Đơn vị kiểm toán và các Cơ quan thanh kiểm tra (nếu có); trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.
- Tham dự các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị Công ty và phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan của Công ty trong việc thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát để có những kiến nghị, đóng góp kịp thời nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty;
- Các vấn đề khác theo phát sinh.

Phụ lục 03

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2025	Tỷ lệ TH/KH Năm 2025
1	Vốn điều lệ	1.037,00	1.037,00	100%
2	Tổng doanh thu	1.850,00	2.478,11	134%
3	Lợi nhuận trước thuế	245,00	250,11	102%
4	Lợi nhuận sau thuế	196,00	198,48	101%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	61,40	87,41	142%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	18,9%	19,1%	101%

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty
TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Phụ lục 04

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

1. Chỉ tiêu kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh năm 2026

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.037
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	2.700
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	270
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	216
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	66,4
6	Tỷ lệ chia cổ tức từ KQKD năm 2026 dự kiến	%	10%

2. Chỉ tiêu đầu tư, danh mục dự án đầu tư năm 2026

DVT: Triệu USD

Stt	Tên dự án đầu tư	KH đầu tư năm 2026		
		Tổng mức đầu tư	Trong đó gồm	
			Vốn CSH	Vốn vay +khác
1	Đầu tư 01 tàu dầu thô Aframax số 2 trọng tải đến 120.000 DWT	56,50	17,08	39,42
2	Đầu tư 01 tàu dầu thô Aframax số 3 trọng tải đến 120.000 DWT hoặc 02 tàu MR1/MR2 tàu dầu/hóa chất trọng tải đến 55.000 DWT	59,50	18,11	41,39
	Tổng mức đầu tư	116,00	35,19	80,81

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 trong trường hợp cần thiết nhằm phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, bảo đảm hiệu quả hoạt động của Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Phụ lục 05

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH CỔ TỨC NĂM 2026**

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

1. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
I	LNST chưa phân phối năm 2025	286.621.808.622	
1	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	88.146.311.427	
2	Lợi nhuận thực hiện năm 2025	198.475.497.195	
II	LNST được phân phối	109.702.452.000	
1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi, trong đó:	6.000.000.000	
	- Trích Quỹ Khen thưởng	6.000.000.000	
2	Chia cổ tức cho cổ đông	103.702.452.000	
	- Cổ tức bằng tiền mặt	103.702.452.000	10% VDL
III	LNST chưa phân phối còn lại	176.919.356.622	
IV	Kế hoạch cổ tức năm 2026		
1	Chia cổ tức bằng tiền	103.702.452.000	10% VDL

2. Kế hoạch tạm ứng cổ tức của năm tài chính 2026:

- Mức tạm ứng cổ tức bằng tiền (dự kiến) 10% vốn điều lệ.
- Nguồn chi trả cổ tức: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2026.
- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư để quyết định việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2026 bao gồm mức cổ tức tạm ứng, thời gian, số đợt tạm ứng và các vấn đề liên quan khác.
- Mức cổ tức bằng tiền chính thức của năm 2026 sẽ được Hội đồng quản trị trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Phụ lục 06

LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

1. Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2026, cụ thể:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PWC Việt Nam.

2. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận đề Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2026 theo quy định hiện hành.

Phụ lục 07

**THÙ LAO/PHỤ CẤP, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-DHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

- 1. Tình hình thực hiện thù lao/phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2025**
 - Đối với thù lao Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng, Thành viên HĐQT (bao gồm chức danh Thành viên HĐQT, Giám đốc): 5.000.000 đồng/người/tháng, Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/tháng, Kiểm soát viên: 2.500.000 đồng/người/tháng.
 - Đối với phụ cấp Thành viên độc lập HĐQT: 15.000.000 đồng/người/tháng
 - Tổng số tiền thù lao/phụ cấp thực hiện của HĐQT và BKS là 540.000.000 đồng.
 - Chế độ tiền thưởng quản trị, điều hành của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không chuyên trách, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách được thực hiện theo quy định của Công ty trong năm 2025, số tiền là 425.000.000 đồng.
 - Các chế độ phúc lợi khác được thực hiện đúng theo quy chế, quy định của Công ty.
- 2. Kế hoạch thù lao/phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2026**
 - a) Quỹ tiền lương, tiền thưởng của Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách dự kiến trích theo các quy định của Công ty trong năm 2026 là 821.000.000 đồng (tính cho 01 người trong thời gian 06 tháng).
 - b) Mức thù lao, phụ cấp của Thành viên HĐQT không chuyên trách, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách như sau:
 - Thù lao Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
 - Thù lao Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
 - Thù lao Trưởng BKS: 4.000.000 đồng/tháng
 - Thù lao Kiểm soát viên: 2.500.000 đồng/người/tháng.
 - Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT: 15.000.000 đồng/người/thángTổng số tiền thù lao/phụ cấp của HĐQT và BKS dự kiến là 444.000.000 đồng.
 - c) Chế độ tiền thưởng quản trị, điều hành của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không chuyên trách, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách được thực hiện theo quy định của Công ty trong năm 2026, dự kiến số tiền là 665.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc chi trả thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng theo đúng quy định của Công ty.

Phụ lục 08

**MIỄN NHIỆM VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ
2026-2031 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-DHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đối với ông Hoàng Đức Chính do hết nhiệm kỳ.

2. Bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

Ông Phan Công được bầu là Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương nhiệm kỳ 2026-2031.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH /
CURRICULUM VITAE

- Họ và tên/Full name: PHAN CÔNG
- Giới tính/Gender: Nam/Male
- Dân tộc/Ethnic group: Kinh
- Năm sinh/Year of birth: 1976
- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

1. Trình độ/Education background:

Thời gian/ Period	Nơi đào tạo/ Institution's name	Chuyên ngành/ Field of study	Bằng cấp/ Qualification
2006 – 2012	Đại học Bách khoa TP HCM/Ho Chi Minh City University of Technology	Kỹ thuật Hóa học/ Chemical technology	Kỹ sư/Engineer
2013 – 2015	Đại học Mở Malaysia (Open University of Malaysia)	Quản trị kinh doanh/ Business Management	Thạc sỹ/Ph.D of Business Management

2. Kinh nghiệm làm việc và Quá trình công tác/Employment experience and work history:

- Tôi có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lọc hóa dầu và quản lý trong ngành dầu khí/I have more than 25 years of experience in petrochemical and refining technology, and management in oil and gas industry.
- Tôi đã từng làm việc tại Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), các đơn vị thành viên của PVTrans, và hiện đang đảm nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Hàng hải Thăng Long/I have worked for Petrovietnam Transportation Corporation (PVTrans), PVTrans' subsidiaries, and I am currently serving as a member of Board of Directors cum Director of Thang Long Maritime Joint Stock Company.

3. Các lợi ích có liên quan tới Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (nếu có)/ Related interests in Pacific Petroleum Transportation Joint Stock Company (if any): Không/None.

4. Tôi cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương nếu được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị. /If elected, I commit to performing my duties with honesty, loyalty, due diligence and for the best interests of PVTrans Pacific.

Tôi cam đoan những thông tin nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/ I hereby certify that the above information is true and accurate. I shall take full legal responsibility for any false declaration.



Phụ lục 09
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương như đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT thực hiện các thủ tục hoàn thiện và ban hành chính thức Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
1.	Khoản 3 Điều 2	3. Trụ sở đăng ký của Công ty • Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đakao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà PVFCCo (Tòa nhà Đạm Phú Mỹ), Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn , Tp. Hồ Chí Minh.	Cập nhật địa chỉ do thay đổi địa giới hành chính
2.	Khoản 1 Điều 23	1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.	1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 20 Điều lệ này.	Cập nhật để phù hợp với Điều lệ Công ty
3.	Khoản 3 Điều 25	3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu một (01) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) thành viên; có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến bảy (07) thành viên.	3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu một (01) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) thành viên; có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến bảy (07) thành viên.	Sửa đổi theo Khoản 79 Điều 1 NB 245/2025/NĐ-CP về cơ cấu TV HĐQT không điều hành
4.	Khoản 5 Điều 25	Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:	Điều 25 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:	Cập nhật để thống nhất

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
		 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	quyền miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên HĐQT là ĐHCĐ, không ủy quyền cho HĐQT tạm thời thực hiện (giới hạn quyền như Điều 160 Luật doanh nghiệp)
5.	Khoản 3 Điều 36	3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng	3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi	Cập nhật để thống nhất quyền miễn nhiệm, bầu thay thế Kiểm soát viên là ĐHCĐ, không ủy quyền cho HĐQT tạm

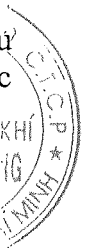
Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
		cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực	được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực	thời thực hiện (giới hạn quyền như Điều 174 Luật doanh nghiệp)

Phụ lục 10
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY, QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung các Quy chế sau:
 - Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
 - Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục đính kèm.

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát rà soát, điều chỉnh và ký ban hành các Quy chế nêu trên với các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



PHỤ LỤC

Các nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
1.	Điểm đ, Khoản 2, Điều 2	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp.	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất ba (3) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp.	Cập nhật để phù hợp với khoản 4 Điều 17 Điều lệ Công ty
2.	Điểm g, Khoản 2, Điều 2	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.	Cập nhật lại tên của tổ chức lưu ký
3.	Điểm b, Khoản 2, Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.	Điều 3. Hội đồng quản trị b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu một (01)	Sửa đổi theo Khoản 79 Điều 1 NĐ 245/2025/NĐ-CP về cơ cấu TV HĐQT không điều hành

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
			thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ ba (03) đến năm (05) thành viên; có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ sáu (06) đến bảy (07) thành viên. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện tho quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	
4.	Điểm c, Khoản 2, Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ trên 70% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 3. Hội đồng quản trị c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ trên 70% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định nêu trên, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Cập nhật lại cho phù hợp
5.	Điểm đ, Khoản 2, Điều 3	Điều 3. Hội đồng quản trị đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị này phải được chấp thuận tại	Điều 3. Hội đồng quản trị đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng	Cập nhật để thống nhất quyền miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên HĐQT là ĐHCĐ, không ủy quyền cho HĐQT tạm thời thực hiện

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
		Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	Quản trị này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	(giới hạn quyền như Điều 160 Luật doanh nghiệp)
6.	Điểm đ, Khoản 2, Điều 4	đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn	đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm	Cập nhật để thống nhất quyền miễn nhiệm, bầu thay thế Kiểm soát viên là ĐHCĐ, không ủy quyền cho HĐQT tạm thời thực hiện (giới hạn quyền như Điều 174 Luật doanh nghiệp)

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
		nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	
7.	Điểm g, Khoản 2, Điều 4	Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát: Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 39 của Điều lệ Công ty.	Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát: Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 40 của Điều lệ Công ty.	Cập nhật để phù hợp với Điều lệ Công ty

2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi	Ghi chú
1.	Khoản 4, Điều 5	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty đảm bảo quy định sau: có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên. 5. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.	Bổ sung để phù hợp với quy định theo Khoản 79 Điều 1 NBĐ 245/2025/NĐ-CP về cơ cấu TV HĐQT không điều hành

3. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Stt	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi
1.	Khoản 1, Điều 10	1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.	1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây ... Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực.

Phụ lục 11
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐẦU TƯ TÀU CHỞ DẦU THÔ LOẠI AFRAMAX
(MÃ SỐ DỰ ÁN: DT-07/26/TBD)

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-DHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)

I. Chấp thuận/thông qua của Đại hội đồng cổ đông

1. Thông qua chủ trương đầu tư Dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (Mã số dự án: DT-07/27/TBD) với các thông số và chỉ tiêu cơ bản như dưới đây.

2. Chấp thuận và giao cho HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện Dự án, xem xét, quyết định việc cập nhật, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (nếu có) trên cơ sở bảo đảm hiệu quả đầu tư và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Dự án không thấp hơn các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời quyết định và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đầu tư, mua tàu theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

II. Các thông tin chính của dự án

1. Tóm tắt thông tin dự án:

- Tên dự án: Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax (Mã số dự án: DT-07/26/TBD).
- Cỡ tàu: Trọng tải đến 120.000 DWT.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (Pacific).
- Mục tiêu đầu tư: Mở rộng quy mô, trẻ hoá đội tàu và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận, nâng cao lợi ích cho Công ty và các cổ đông.
- Hình thức đầu tư: Mua tàu qua sử dụng.
- Tổng mức đầu tư dự án: Không vượt quá 56.500.000 USD.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu và vốn vay của các tổ chức tín dụng, trong đó vốn vay tối đa 70% giá trị mua tàu.
- Phương án vay vốn: Dự kiến vay bằng Đồng USD căn cứ theo điều kiện phù hợp tại thời điểm triển khai dự án.
- Thời gian thực hiện đầu tư: Dự kiến trong năm 2026.

2. Tóm tắt chỉ tiêu tài chính và hiệu quả kinh tế dự án:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu tài chính và hiệu quả
1	Tổng mức đầu tư	USD	56.500.000
5	IRR	%	7,67
6	NPV dự án	USD	43.719
7	ROE	%	10,03
8	NPV Chủ đầu tư	USD	2.237.928

3. Hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư: Chủ đầu tư trực tiếp tổ chức quản lý dự án.

4. Phương án tổ chức kinh doanh khai thác tàu Aframax sau đầu tư:

- Hình thức quản lý khai thác: Công ty tự quản lý khai thác.
- Quản lý kỹ thuật: Công ty tự quản lý kỹ thuật.

TÓM TẮT BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI
DỰ ÁN ĐẦU TƯ TÀU DẦU THÔ LOẠI AFRAMAX
(TRỌNG TẢI ĐẾN 120.000 DWT)
(Mã số dự án: DT-07/26/TBD)

I. GIỚI THIỆU DỰ ÁN:

- Tên Dự án : Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax - DT-07/26/TBD;
- Chủ đầu tư : Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương;
- Hình thức đầu tư : Mua tàu đã qua sử dụng;
- Tuổi tàu khi nhận bàn giao : Không quá 15 tuổi tính từ ngày bàn giao tàu (delivery date) để tính tuổi đăng ký tàu.

II. CÁC THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA TÀU:

- Cỡ tàu chọn đầu tư : Trọng tải đến 120.000 DWT;
- Loại thân : Thân đôi, đáy đôi;
- Đăng kiểm : Một trong các tổ chức thuộc IACS.
- Chính sách và tuân thủ : Tàu không nằm trong danh sách sanctions của OFAC/EU/UK/IMO, và được các tổ chức bảo hiểm P&I/IG Club chấp thuận.
- Về chủng loại tàu:
 - + Tàu mục tiêu phải thuộc thiết kế thương mại phổ biến, đã được kiểm chứng và khai thác rộng rãi trên thị trường vận tải dầu thô quốc tế.
 - + Tàu được ưu tiên đóng tại các nhà máy đóng tàu uy tín của Hàn Quốc hoặc Nhật Bản hoặc các nhà máy đóng tàu có vốn đầu tư và tiêu chuẩn quản lý của Hàn Quốc, Nhật Bản đang hoạt động tại khu vực Đông Nam Á; hoặc các nhà máy đóng tàu lớn của Trung Quốc thuộc các tập đoàn đóng tàu hàng đầu như CSSC, COSCO Shipping Heavy Industry và các đơn vị tương đương (nhưng phải đảm bảo các thiết bị chính như máy chính, máy đèn, nồi hơi được sản xuất ở Nhật Bản hoặc Hàn Quốc hoặc sản xuất theo bản quyền của các hãng nổi tiếng thuộc các nước G7).
 - + Tàu phải được đóng cho các chủ tàu lớn trên thị trường quốc tế, có lịch sử khai thác và bảo dưỡng minh bạch, đồng thời được phân cấp bởi các tổ chức đăng kiểm hàng đầu thuộc Hiệp hội Đăng kiểm Quốc tế (IACS) như DNV, ABS, Lloyd's Register, ClassNK, BV hoặc các tổ chức tương đương được quốc tế công nhận.

III. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ:

Trên cơ sở phân tích nhu cầu vận tải, sự cần thiết phải đầu tư tàu phân khúc Aframax, cùng các dữ liệu mua bán tàu Aframax trên thị trường hiện nay mà Công ty có được như sau:

Đvt: Triệu USD

Tàu	2023	2024	2025	2026			
				Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Bình quân
Đóng mới/Newbuilding	70	75	72	74,00	74,17	74,33	74,17
Resale	83	82	80	88,33	90,33	92,50	90,39
5 tuổi	70,5	67	67,5	74,17	78,33	80,00	77,50
10 tuổi	55	52	55	62,50	66,67	70,00	66,39
15 tuổi	38	35	37	43,67	48,33	51,00	47,67

Nguồn: Clarksons, McQuilling, Allied Shipbroking

Với tổng hợp số liệu các tàu giao dịch trong thời gian gần đây và các tàu đang chào bán trên thị trường, Công ty dự kiến tổng mức đầu tư tàu loại Aframax để làm cơ sở tính toán hiệu quả dự án như sau:

Stt	Nội dung	Đvt	Thành tiền
1	Giá mua tàu Aframax	USD	56.318.000
2	Chi phí khảo sát, giám định tàu và nhận tàu; Chi phí duy trì hoặc đổi Chính quyền tàu treo cờ; Chi phí tài chính, kiểm toán quyết toán dự án đầu tư,.../tàu (Dự kiến nhận tàu ở Singapore)	USD	182.000
	Tổng mức đầu tư tàu: (1+2)	USD	56.500.000

Ghi chú:

- Tàu đầu tư dự kiến khai thác trên thị trường quốc tế, treo cờ nước ngoài nên không nhập khẩu vào Việt Nam do đó sẽ không phát sinh thuế nhập khẩu và thuế GTGT.

IV. PHƯƠNG ÁN KINH DOANH:

- Thị trường mục tiêu: Dự án đầu tư tàu Aframax hướng đến khai thác trên thị trường vận tải dầu thô quốc tế theo hình thức cho thuê định hạn (TC), khi có điều kiện sẽ tham gia vào thị trường vận tải trong nước hoặc nhập khẩu. Thị trường khai thác ngoại trừ khu vực/tuyến bị cấm vận, chiến tranh, dịch bệnh theo quy định của Chính phủ Việt Nam và Liên Hợp Quốc hoặc đơn vị bảo hiểm tàu.

- Phân tích và đánh giá thị trường khai thác làm cơ sở dữ liệu để tính toán hiệu quả dự án: Với diễn biến tình hình thị trường trong quá khứ và hiện tại, các tổ chức chuyên ngành có uy tín về hàng hải thông thường phát hành các dự báo thị trường (Market outlook) cho giai đoạn khoảng từ 3-5 năm và không thực hiện dự báo dài hạn hơn đối với ngành vận tải do tính chính xác không cao, thị trường vận tải dầu chịu ảnh hưởng rất nhiều từ các yếu tố kinh tế, địa chính trị nên các báo cáo thị trường về giá cước vận tải với dự báo dài hạn dài hơn 3-5 năm không phù hợp với thông lệ. Để có cơ sở xây dựng doanh thu cho các năm hoạt động của dự án, Pacific đã gửi yêu cầu đến 3 Brokers uy tín gồm SSY, McQuilling, MB Shipbroker và nhận được số liệu dự báo TC 1 năm cho tàu Aframax giai đoạn 2026-2028 như sau:

STT	Công ty	Loại hợp đồng	2026	2027	2028	Bình quân
A. Tàu Aframax Non-Eco						
1	SSY	1 năm TC	64.000	54.000	50.000	56.000
2	McQuilling	1 năm TC	50.000	41.900	33.100	41.700
3	MB Shipbroker	1 năm TC	47.200	35.500	34.900	39.200
Giá TC bình quân của 3 Công ty		1 năm TC	53.800	43.800	39.400	45.700
B. Tàu Aframax Eco						
1	SSY	1 năm TC	67.000	57.000	53.000	59.000
2	McQuilling	1 năm TC	55.000	44.600	35.800	45.100
3	MB Shipbroker	1 năm TC	51.700	40.000	39.400	43.700
Giá TC bình quân của 3 Công ty		1 năm TC	57.900	47.200	42.800	49.300

Ghi chú: Dựa trên thống kê lịch sử của Clarksons, đối với các tàu thiết kế Eco hoặc được lắp scrubber, mức giá thuê thực tế có thể cao hơn giá cước cho tàu Non-Eco khoảng 3.000–6.000 USD/ngày hoặc thậm chí cao hơn tùy theo tuyến khai thác và tiêu chuẩn kỹ thuật.

Để vừa đảm bảo tính dự phòng và thận trọng nhưng vẫn đảm bảo tính khả thi giữa số liệu giả định của dự án và khả năng khai thác tàu của Đơn vị, số liệu cơ sở để tính toán doanh thu được xác định như sau:

- Ba năm đầu của dự án: TC áp dụng sẽ được lấy dựa trên cơ sở số liệu bình quân dự báo của 3 Brokers nêu trên đối với tàu Aframax loại Non-Eco cho từng năm. Những năm đầu tiên của dự án lấy theo dự báo của các Brokers sẽ phản ánh chính xác hơn tình hình thị trường trong tương lai gần. Tuy vậy, ở thời điểm hiện tại thị trường diễn biến khá phức tạp và đang neo ở mức cao do chịu ảnh hưởng nhiều từ các yếu tố địa chính trị tại Trung Đông. Do đó để đảm bảo tính thận trọng, Pacific sẽ áp dụng dưới 100% đối với dữ liệu tham chiếu, cụ thể: Năm 1 lấy 93%, năm 2 lấy 91% và năm 3 lấy 88% bình quân dự báo của các Brokers.

- Từ năm thứ 4 đến hết vòng đời dự án: Giá cước được xác định trên cơ sở số liệu thống kê TC 1 năm bình quân 10 năm giai đoạn 2017-2026 cho tàu Aframax Non-Eco, với dữ liệu này sẽ phản ánh tương đối đầy đủ chu kỳ của thị trường và do đó sẽ đảm bảo tính khách quan cho việc tính toán hiệu quả dự án. Tuy nhiên, cũng để đảm bảo tính thận trọng, từ năm thứ 4 đến khi tàu 20 tuổi, mức cước sẽ lấy bằng 95% dữ liệu cơ sở; giai đoạn tàu sau 20 tuổi thị trường sẽ thu hẹp hơn và khó khai thác hơn nên sẽ lấy bằng 85% dữ liệu cơ sở. Theo Clarksons, TC rate bình quân cho giai đoạn 10 năm từ 2017 đến 2026 của phân khúc tàu Aframax Non-Eco như bảng sau:

Năm	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	Bình quân
TC 1 năm	15.511	14.923	22.104	22.192	15.623	24.807	41.777	41.077	31.078	50.178	28.000

Cụ thể, TC các năm của dự án như sau:

- ✓ Năm thứ 1: TC được lấy bằng 93% TC dự báo bình quân của 3 Brokers năm 2026 tương đương $93\% \times 53.800 \text{ USD/ngày} = 50.000 \text{ USD/ngày}$.
- ✓ Năm thứ 2: TC được lấy bằng 91% TC dự báo bình quân của 3 Brokers năm 2027 tương đương $91\% \times 43.800 \text{ USD/ngày} = 39.900 \text{ USD/ngày}$.
- ✓ Năm thứ 3: TC được lấy bằng 88% TC dự báo bình quân của 3 Brokers năm 2028 tương đương $88\% \times 39.400 \text{ USD/ngày} = 34.700 \text{ USD/ngày}$.
- ✓ Từ năm thứ 4 đến năm thứ 7 (Năm tàu tròn 20 tuổi): TC được lấy bằng 95% TC 1 năm cho tàu Aframax Non-Eco bình quân thống kê 10 năm trong giai đoạn 2017-2026 tương đương $95\% \times 28.000 \text{ USD/ngày} = 26.600 \text{ USD/ngày}$.
- ✓ Từ năm thứ 8 đến năm thứ 10 (khi tàu trên 20 tuổi): TC được lấy bằng 85% TC 1 năm cho tàu Aframax Non-Eco bình quân thống kê 10 năm trong giai đoạn 2017-2026 tương đương $85\% \times 28.000 \text{ USD/ngày} = 23.800 \text{ USD/ngày}$.

- Hình thức quản lý khai thác: Công ty Pacific tự quản lý khai thác.
- Quản lý kỹ thuật: Tự quản lý kỹ thuật.

V. CÁC THÔNG SỐ TÍNH TOÁN ĐẦU VÀO CỦA DỰ ÁN:

Stt	Nội dung	Đơn vị	Phương án	Ghi chú
I	Thông số tính tổng mức đầu tư			
1	Giá mua tàu	USD	56.318.000	Ước tính trên cơ sở giá tàu giữa 10 và 15 tuổi
2	Tổng mức đầu tư	USD	56.500.000	Treo cờ nước ngoài
II	Thông số vốn đầu tư			
1	Tỷ lệ vốn vay ngân hàng tối đa	%	70,0%	Trên Giá mua tàu
	Vốn vay dự án	USD	39.422.600	

Stt	Nội dung	Đơn vị	Phương án	Ghi chú
2	Vốn chủ sở hữu đối ứng	USD	17.077.400	TMĐT trừ phần vay ngân hàng
3	Lãi vay ngân hàng	%/năm	6,5%	Đã có dự phòng theo bản chào vay USD
4	Thời hạn vay ngân hàng	Năm	7	
5	Kỳ hạn trả nợ gốc	Lần/năm	4	
6	Kỳ hạn trả lãi vay	Lần/năm	4	
7	Chênh lệch tỷ giá	%/năm	2,0%	
III	Thông số tàu và hoạt động khai thác tàu			
1	Tuổi tàu tính toán HQKT (tính đến thời điểm nhận tàu)	Tuổi	13	Tàu tròn 13 tuổi, bước sang tuổi 14
2	Tuổi tàu dự kiến khai thác tối đa	Tuổi	23	
3	Số năm khai thác tàu: từ lúc nhận đến tuổi tối đa	Năm	10	
4	Số ngày khai thác trung bình trong năm	Ngày	330 - 360	
5	Số ngày dừng tàu sửa chữa trong năm có kỳ dock khi tàu đến 20 tuổi	Ngày	35	Bao gồm ngày dừng tàu thương mại
6	Số ngày dừng tàu trong năm không lên dock (trước 16 tuổi)	Ngày	5	
	Số ngày dừng tàu trong năm không lên dock (từ 16-20 tuổi)	Ngày	8	
	Số ngày dừng tàu trong năm không lên dock (từ 20-23 tuổi)	Ngày	11	
7	GT của tàu	MT	60.000	
8	Chi phí broker (%/doanh thu TC năm)	%	1,25%	
9	Giá nhiên liệu	USD/mt	630	
10	Giá nước ngọt	USD/mt	10	
11	Chi phí cảng phí khai thác	USD/năm	20.000	
12	Chi phí cảng phí dock	USD/năm	25.000	
IV	Thông số về CAPEX của tàu			
1	Thời gian khấu hao tính từ tuổi tàu lúc nhận tàu nhưng không quá 15 năm theo quy định của Nhà nước	Năm	9	Theo tuổi tàu thực tế khi đầu tư, phù hợp theo TT45/2013/TT-BTC và Nghị định 111/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2019
2	Phương pháp khấu hao		Khấu hao nhanh	02 năm đầu khấu hao nhanh
V	Thông số về OPEX của tàu			
1	Chi phí sửa chữa định kỳ IS, SS ước tính với các tuổi tàu:			

Stt	Nội dung	Đơn vị	Phương án	Ghi chú
-	Tàu 13 tuổi: khảo sát dưới nước (UWS)	USD/lần	500.000	(*)
-	Tàu 15 tuổi: sửa chữa SS	USD/lần	2.200.000	
-	Tàu 17-18 tuổi: sửa chữa IS	USD/lần	2.200.000	
-	Tàu 20 tuổi: sửa chữa SS	USD/lần	2.200.000	
2	Chi phí bảo hiểm H&M (theo giá trị tàu trước thuế)	%	0,33	
3	Chi phí bảo hiểm P&I, TV (theo GT của tàu)	USD/MT	3,50	
4	Chi phí bảo hiểm thuyền viên	USD/năm	14.000	Đơn giá: khoảng 583\$/thuyền viên, định biên tàu: 24 người
5	Các chi phí văn phòng, quản lý	USD/năm	110.000	(**)
VI	Thông số để xác định tỷ suất hoàn vốn nội bộ tối thiểu (IRR_{min})			
1	Tỷ suất sinh lợi của chủ sở hữu	%/năm	10	
2	Hệ số rủi ro lĩnh vực vận tải dầu khí	%/năm	1	
VII	Các chỉ tiêu khác			
1	Trọng lượng tàu không (Lightweight)	LTD	17.000	
2	Đơn giá bán tàu thanh lý	USD/LTD	435	
3	Thu hồi cuối dự án	USD	7.395.000	
4	Tổng số ngày lịch trong năm	Ngày	365	
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	%	20	

Ghi chú:

(*) Giả định tàu mục tiêu là tàu 13 tuổi và đã hoàn thành IS3. Trường hợp thực tế nếu tàu chưa thực hiện IS3, thì giá mua có thể thấp hơn và khi đó chi phí dock sẽ được đưa vào để đánh giá lựa chọn và tính toán hiệu quả. Do thực tế trong thời gian gần đây, hầu hết các tàu dưới 15 tuổi khi thực hiện IS đều đủ điều kiện để kiểm tra dưới nước (UWS) thay vì drydock nên chi phí dự kiến khoảng 500.000 USD và thời gian thực hiện khoảng 8 ngày.

(**) CP QLDN áp dụng cho dự án được xác định trên cơ sở chi phí phát sinh thêm khi bổ sung tàu mới, do Công ty đã có sẵn bộ máy quản lý, vận hành, hệ thống hỗ trợ cho đội tàu hiện hữu và chi phí QLDN của Công ty đã được phân bổ cho các dự án này. Vì vậy, khi đầu tư thêm tàu, không phát sinh toàn bộ chi phí quản lý mà chỉ tăng thêm một phần chi phí trực tiếp liên quan đến tàu mới. Do đó, mức CPQLDN áp dụng cho tàu đầu tư mới là ở mức tối thiểu và bằng nhau qua các năm.

VI. HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA DỰ ÁN:

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Giá trị đánh giá
I	Tổng mức đầu tư:		
1	Tổng mức đầu tư	USD	56.500.000
2	Giá mua tàu	USD	56.318.000
II	Các chỉ tiêu về khai thác		

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Giá trị đánh giá
1	Số ngày khai thác bình quân/năm	Ngày	346
2	TC rate bình quân	USD/ngày	30.240
3	Giá nhiên liệu bình quân	USD/MT	630
III	Các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí		
1	Doanh thu cước bình quân/năm cả đời dự án	USD/Năm	10.537.890
2	Doanh thu hoạt động bình quân/ngày cả đời dự án	USD/Ngày	45.383
3	TCE bình quân cả đời dự án	USD/Ngày	29.503
4	CP Capex bình quân ngày cả đời dự án	USD/Ngày	18.671
5	CP OPEX bình quân ngày cả đời dự án	USD/Ngày	7.347
	<i>Tổng định phí bình quân cả đời dự án</i>	<i>USD/Ngày</i>	26.018
IV	Các chỉ tiêu hiệu quả tài chính dự án		
1	Hiện giá dòng ngân lưu thuần (NPV)	USD	43.719
2	Suất thu lợi nội tại (IRR)	%	7,67%
3	Hiện giá dòng ngân lưu thuần NPV vốn CSH	USD	2.237.928
4	Suất sinh lời trên vốn chủ đầu tư (ROE)	%	10,03%

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận

Việc triển khai “Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax (Mã số dự án: DT-07/26/TBD)” là cần thiết, phù hợp với kế hoạch kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương. Việc đầu tư tàu có trọng tải toàn phần (DWT) đến 120.000 DWT là cơ sở vững chắc giúp mở rộng quy mô kinh doanh, mở rộng hoạt động vận tải trên thị trường quốc tế góp phần tăng doanh thu và tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cho các cổ đông. Ngoài ra, với tình hình thị trường vận tải khi người thuê tàu có nhiều sự lựa chọn và thường quan tâm đến các tàu trẻ để khai thác và vận chuyển hàng lỏng thì phương án đầu tư 01 tàu có tuổi tàu không quá 15 tuổi là phù hợp.

Do vậy, để triển khai Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax với trọng tải đến 120.000 DWT, Pacific đã lập Báo cáo nghiên cứu khả thi “Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax (Mã số dự án: DT-07/26/TBD)” như trên.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở các nội dung trình bày tại báo cáo này, Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương kính trình các Cấp có thẩm quyền phê duyệt các thông tin, thông số của “Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax trọng tải đến 120.000 DWT (Mã số dự án: DT-07/26/TBD)” như sau:

1. Mục tiêu dự án: Mở rộng quy mô, trẻ hoá đội tàu và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận, nâng cao lợi ích Công ty và cho các cổ đông.
2. Cỡ tàu: Trọng tải đến 120.000 DWT.
3. Tổng mức đầu tư dự án: Không vượt quá 56.500.000 USD.
4. Tuổi tàu: Không quá 15 tuổi tính từ ngày bàn giao tàu (delivery date) để tính tuổi đăng ký tàu.
5. Nơi đóng tàu: Tàu được ưu tiên đóng tại các nhà máy đóng tàu uy tín của Hàn Quốc hoặc Nhật Bản hoặc các nhà máy đóng tàu có vốn đầu tư và tiêu chuẩn quản lý của

Hàn Quốc, Nhật Bản đang hoạt động tại khu vực Đông Nam Á; hoặc các nhà máy đóng tàu lớn của Trung Quốc thuộc các tập đoàn đóng tàu hàng đầu như CSSC, COSCO Shipping Heavy Industry và các đơn vị tương đương (nhưng phải đảm bảo các thiết bị chính như máy chính, máy đèn, nồi hơi được sản xuất ở Nhật Bản hoặc Hàn Quốc hoặc sản xuất theo bản quyền của các hãng nổi tiếng thuộc các nước G7).

6. Đăng kiểm: Thuộc một trong các thành viên thuộc tổ chức IACS.
7. Tiến độ thực hiện đầu tư: Dự kiến trong năm 2026.
8. Nguồn vốn cho dự án: Vốn chủ sở hữu và vốn vay của các tổ chức tín dụng, trong đó vốn vay tối đa 70% giá trị mua tàu.
9. Các chỉ tiêu hiệu quả không thấp hơn mức tối thiểu như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị đánh giá
1	Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)	%	7,67
2	Tỷ sinh lợi của chủ đầu tư (ROE)	%	10,03
3	Giá trị hiện tại thuần (NPV) dự án	USD	43.719
4	Giá trị hiện tại thuần (NPV) chủ đầu tư	USD	2.237.928

Trên cơ sở các giả định đầu vào cũng như giá mua tàu tại thời điểm lập BCNCKT thì “Dự án đầu tư tàu dầu thô loại Aframax trọng tải đến 120.000 DWT (Mã số dự án: DT-07/26/TBD)” của Pacific là khả thi. Tuy nhiên, thực tế thị trường mua bán tàu thay đổi liên tục, do đó tùy thuộc vào giá chào bán tàu có được tại thời điểm mua tàu. Công ty Pacific sẽ tiến hành rà soát lại các thông số đầu vào của dự án để xác định lựa chọn tàu có hiệu quả đầu tư và có giải pháp kiểm soát rủi ro phù hợp nhất mà không thấp hơn hiệu quả kinh tế được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Phụ lục 12

**HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH
GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG
VÀ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
số 01-2026/NQ-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí
Thái Bình Dương)*

1. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và thông qua các hợp đồng giữa Pacific với bên có liên quan là Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) gồm:

- Hợp đồng ủy thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển dầu thô với BSR và dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của PVTrans (*Bảng tóm tắt các nội dung chính của Hợp đồng như đính kèm*).
- Hợp đồng cho thuê tàu trần FSO PVN Dai Hung Queen số 59/HD2015/PVT-PAC với PVTrans (*Bảng tóm tắt các nội dung chính của Hợp đồng như đính kèm*).

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định việc đàm phán, ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn hoặc ký kết các hợp đồng, giao dịch phát sinh trên cùng nguyên tắc và bản chất giao dịch với PVTrans trong phạm vi giá trị trong giai đoạn từ năm 2027 và các năm tiếp theo, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

**BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH
CỦA HỢP ĐỒNG ỦY THÁC QUẢN LÝ GIỮA
CÔNG TY PACIFIC VÀ TỔNG CÔNG TY PVTRANS**

1. Các thông tin chung:

- Bên uỷ thác (Bên A): Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bên nhận uỷ thác (Bên B): Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cấu trúc của HĐUT phù hợp với thông lệ chung về quản lý khai thác/thương mại tàu có tính đến tương tác với các bên liên quan:

- Quy định về phạm vi của uỷ thác quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển.
- Quy định về phạm vi của uỷ thác quản lý thương mại và phối hợp giám sát quản lý kỹ thuật đối với khai thác các tàu dầu thô của Tổng công ty.

2. Nội dung chính của HĐUT:

Bên A uỷ thác cho Bên B quản lý thực hiện hợp đồng vận chuyển dầu thô với BSR và thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A, cụ thể:

- Phạm vi uỷ thác: Bên B thay mặt Bên A thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Bên A trong công tác điều độ sản xuất vận chuyển và các việc phát sinh kèm theo của Hợp đồng vận chuyển dầu thô giữa PVTrans với BSR (HĐVC) trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Bên A, Bên B, HĐVC và HĐUT.

- Phạm vi quản lý khai thác tàu dầu thô Bên A: Bên B thực hiện dịch vụ quản lý khai thác đội tàu dầu thô của Bên A theo danh sách tàu được Bên A cung cấp, với tư cách là nhà quản lý khai thác/thương mại tàu dầu thô của Bên A, lập kế hoạch khai thác, tổ chức khai thác, báo cáo hiệu quả khai thác.

- Ngoài ra, trong trường hợp BSR có nhu cầu thuê thêm tàu để vận chuyển các lô hàng phát sinh, Bên B có thể tham gia vận chuyển bằng tàu của Bên B thông qua HĐVC giữa Bên A với BSR và sẽ được hưởng doanh thu, lợi nhuận từ việc cho thuê tàu, hoặc được hưởng phí quản lý khi triển khai thuê tàu ngoài cho BSR.

- Các nội dung chính của Hợp đồng bao gồm:

- + Nội dung uỷ thác và phạm vi uỷ thác.
- + Giá cước vận chuyển, chi phí và phương thức thanh toán.
- + Quyền và nghĩa vụ của các bên.
- + Thưởng, phạt hợp đồng.
- + Thoả thuận về giải quyết tranh chấp.
- + Thông tin các tàu dầu thô của Bên A.
- + Mức khoán cảng phí, chi phí đại lý các tàu dầu thô của Bên A.
- + Quy trình phối hợp với các bên liên quan trong quá trình quản lý khai thác

tàu.

**BẢNG TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH
CỦA HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀU FSO PVN DAI HUNG QUEEN GIỮA
CÔNG TY PACIFIC VÀ TỔNG CÔNG TY PVTRANS**

1. Các thông tin chung:

- Chủ tàu: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 3, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bên thuê tàu: Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans), được thành lập tại Việt Nam, có địa chỉ đăng ký tại Tầng 2, toà nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tàu cho thuê: FSO PVN Dai Hung Queen.
- Một số thông tin sơ bộ về tàu cho thuê: tên tàu, loại tàu, dung tích toàn phần, thời gian đóng tàu, cấp đăng kiểm,....
- Chi tiết đặc tính kỹ thuật của tàu và thông số kỹ thuật của máy móc thiết bị trên tàu.
- Các thông tin điều khoản chính của Hợp đồng: Thời gian thuê tàu, giá thuê tàu, cầm cố/thế chấp, bảo hiểm,....

2. Điều kiện và điều khoản chính của Hợp đồng

- Chủ tàu là Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương chấp thuận cho Bên thuê tàu là Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí thuê tàu FSO PVN Dai Hung Queen để cung ứng dịch vụ cho thuê, vận hành và bảo dưỡng Kho nổi chứa và xuất dầu thô cho PVEP nhằm phục vụ hoạt động khai thác dầu tại mỏ Đại Hùng, lô 05-1a ngoài khơi Việt Nam.

- Hình thức thuê: cho thuê tàu trần (bareboat)
- Thời hạn thuê: dự kiến từ năm 2025 đến năm 2036.
- Các điều khoản quy định chi tiết về quyền và trách nhiệm của Chủ tàu và Bên thuê tàu bao gồm:
 - + Giao tàu: thời gian giao tàu, hủy hợp đồng do giao tàu chậm.
 - + Giới hạn hoạt động của tàu, giám định khi giao và trả tàu.
 - + Kiểm tra tàu, bản kiểm kê, dầu và vật tư dự trữ.
 - + Bảo dưỡng và khai thác.
 - + Tiền thuê tàu và điều khoản thanh toán.
 - + Bảo hiểm, sửa chữa và đăng kiểm tàu.
 - + Các điều khoản về bồi thường, quyền lưu giữ, cứu hộ, di dời tàu đắm, tổn thất chung.
 - + Chuyển nhượng hợp đồng, cho thuê lại và bán tàu, tạm dừng và chấm dứt Hợp đồng, lấy lại tàu.
 - + Các trường hợp bất khả kháng trong quá trình thuê tàu.



Số: 01-2026/BBH-TBD-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Tên doanh nghiệp: Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PVTrans Pacific)

Mã số doanh nghiệp: 0305475110; Đăng ký lần đầu ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 18/10/2024

Địa chỉ trụ sở chính: tầng 3, tòa nhà Đạm Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, Tp.HCM

Thời gian họp: 08h00 ngày 23/6/2026

Hình thức tổ chức: Trực tiếp kết hợp trực tuyến (hybrid)

Địa điểm tổ chức trực tiếp: Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh hoặc

Đường dẫn hệ thống họp trực tuyến: <http://pvp.bvote.vn>

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương đã diễn ra với chi tiết cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Hội đồng quản trị

- Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT, Giám đốc
- Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT
- Ông Trần Văn Luân – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên độc lập HĐQT

2. Ban kiểm soát

- Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh – Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Hà Hữu Anh – Kiểm soát viên
- Ông Đỗ Như Tiến – Kiểm soát viên

3. Ban Giám đốc

- Ông Vũ Ngọc Khôi – Phó Giám đốc
- Ông Ngô Mạnh Hà – Phó Giám đốc
- Ông Bùi Văn Vinh – Phó Giám đốc

Tất cả các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thành viên Ban Giám đốc tham dự trực tiếp ĐHĐCĐ.



4. Cổ đông tham dự

Cổ đông và người được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp/trực tuyến.

5. Kiểm toán độc lập

Bà Nguyễn Thị Thu Sang – Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam đại diện đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 của PVTrans Pacific.

II. DIỄN BIẾN VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP

A. Phần nghi thức

1. Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu

Đại diện Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ.

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Ông Nguyễn Xuân Dũng – đại diện Tổ kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả xác nhận tư cách cổ đông dự họp như sau:

Tại thời điểm khai mạc Đại hội lúc 08h30 ngày 23/6/2026, tổng số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tiếp/trực tuyến và ủy quyền là 42 cổ đông, sở hữu 78.709.895 cổ phần, chiếm tỷ lệ 75,8997% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/5/2026 (*Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu – đính kèm Biên bản này*).

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, với số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

3. Giới thiệu danh sách Chủ tọa đoàn, Tổ Thư ký, Tổ kiểm phiếu

Đại diện Ban tổ chức đã giới thiệu danh sách Chủ tọa đoàn, Tổ Thư ký do HĐQT bầu chọn, danh sách Tổ kiểm phiếu để Đại hội thông qua.

Danh sách Chủ tọa đoàn:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp, các thành viên khác tham gia Đoàn chủ tọa gồm:

1. Ông Hoàng Đức Chính – thành viên HĐQT, Giám đốc

Tổ Thư ký:

1. Bà Chu Minh Ngọc, chuyên viên Phòng Kế hoạch Đầu tư – Tổ trưởng;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Ngân, chuyên viên Phòng Tài chính Kế toán – Tổ viên.

Tổ kiểm phiếu:

1. Ông Phan Phong Phúc, Trưởng phòng Tài chính Kế toán – Tổ trưởng;
2. Bà Trần Thị Thu Trang, Phó phòng Kiểm toán Nội bộ - Tổ viên
3. Ông Nguyễn Xuân Dũng, Phó phòng Kế hoạch Đầu tư – Tổ viên

4. Trình bày Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử và Chương trình nghị sự của Đại hội để Đại hội thông qua.

5. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung khai mạc Đại hội, kết quả như sau:

Stt	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)
1	Tổ kiểm phiếu	99,9871%
2	Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử	99,9871%
3	Chương trình nghị sự của Đại hội	99,9871%

B. Trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình tại Đại hội

1. Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung:
 - Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị.
2. Ông Hoàng Đức Chính – Thành viên HĐQT, Giám đốc báo cáo các nội dung:
 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026;
 - Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD và BCTC kiểm toán năm 2025;
 - Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026;
 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026.
3. Ông Nguyễn Văn Hòa – Thành viên độc lập HĐQT báo cáo các nội dung:
 - Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025.
 - Tờ trình về thông qua Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí.
4. Bà Huỳnh Thị Hồng Hạnh – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo các nội dung:
 - Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát;
 - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
5. Ông Nguyễn Thế Dân – Thành viên HĐQT báo cáo các nội dung:
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.
 - Tờ trình về chấp thuận chủ trương thực hiện dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax (mã số dự án: DT-07/26/TBD).
6. Ông Trần Văn Luân – Thành viên HĐQT trình bày các nội dung:
 - Tờ trình thực hiện thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
 - Tờ trình miễn nhiệm và đề cử, bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031.

C. Thảo luận

Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội điều hành phiên thảo luận. Các cổ đông phát biểu ý kiến, đặt câu hỏi/gửi câu hỏi trực tiếp tại Đại hội và qua ứng dụng đàm thoại, nhắn tin trực tuyến và Đoàn chủ tọa đã trả lời các câu hỏi của cổ đông.

Nội dung các câu hỏi/ý kiến được thảo luận và trả lời tại Đại hội được trình bày chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

D. Biểu quyết/bầu cử và kết quả kiểm phiếu

1. Biểu quyết và bầu cử

DHĐCĐ tiến hành biểu quyết/bầu cử thông qua các nội dung trong Chương trình nghị sự theo hình thức bỏ phiếu điện tử (e-voting), cho phép sử dụng biểu quyết vắng mặt bằng phương thức điện tử có bảo đảm theo thời gian thực (real time) tại Đại hội.

2. Kết quả biểu quyết

Bà Trần Thị Thu Trang – đại diện Tổ kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu (*Biên bản kiểm phiếu đính kèm*), cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
			Số phiếu	Tỷ lệ * (%)	Số phiếu	Tỷ lệ * (%)	Số phiếu	Tỷ lệ * (%)
1	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
2	Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
3	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
4	Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
5	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
6	Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
7	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2026	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
8	Thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2026	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%

9	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
10	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%
11	Thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax	77.672.446	77.043.812	99,1907%	0	0%	628.634	0,8093%
12	Thông qua Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí ⁽¹⁾	10.352.446	10.334.812	99,8297%	0	0%	17.634	0,1703%
13	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT – Ông Hoàng Đức Chính do hết nhiệm kỳ và bầu Ông Phan Công làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	77.672.446	77.654.812	99,9773%	0	0%	17.634	0,0227%

(*) Tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

(1) Số cổ phần có quyền biểu quyết đại diện cho Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (bên có liên quan) không được tính.

Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ thông qua (*)
1	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị	99,9773%
2	Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025	99,9773%
3	Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát	99,9773%
4	Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán	99,9773%
5	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026	99,9773%
6	Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026	99,9773%
7	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2026	99,9773%
8	Thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2026	99,9773%
9	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	99,9773%
10	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	99,9773%
11	Thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax	99,1907%
12	Thông qua Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	99,8297%
13	Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT – Ông Hoàng Đức Chính do hết nhiệm kỳ và bầu Ông Phan Công làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	99,9773%

(*) Tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và thực hiện biểu quyết.

2. Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

Stt	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu (**)	Tỷ lệ thông qua (*)
1	Ông Phan Công	76.950.469	98,1006%

(**) Theo phương thức bầu dồn phiếu.

Trên cơ sở kết quả bầu cử như trên, Ông Phan Công đã trúng cử vị trí Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031.

E. Thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội

* Bà Chu Minh Ngọc – đại diện Tổ Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

* Đại hội biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết thông qua như sau:

- Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 99,9784% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ với tỷ lệ tán thành đạt 99,9343% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

F. Bế mạc Đại hội

Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào hồi 11h55 cùng ngày.

TM. TỔ THƯ KÝ



Chu Minh Ngọc

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Mạnh Tuấn

PHỤ LỤC
TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG VÀ TRẢ LỜI CỦA
ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Đính kèm Biên bản họp số 01-2026/BBH-TBD-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026)

1. Trong bối cảnh thị trường năng lượng toàn cầu có nhiều biến động sau xung đột Trung Đông, Ban lãnh đạo đánh giá như thế nào về nhu cầu vận chuyển dầu thô phục vụ các nhà máy lọc dầu trong nước thời gian tới, đặc biệt là Dung Quất? Công ty đang có những lợi thế và sự chuẩn bị gì để tham gia sâu hơn vào chuỗi vận chuyển dầu thô dài hạn cho Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn?

Trong bối cảnh xung đột tại Trung Đông và nguy cơ gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu, Chính phủ và Bộ Công Thương đã triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn dầu thô trong nước phục vụ các nhà máy lọc dầu và tăng cường đa dạng hóa nguồn dầu thô nhập khẩu.

Theo đó, nhu cầu vận chuyển dầu thô từ các mỏ trong nước về Nhà máy Lọc dầu Dung Quất cũng như nhu cầu vận chuyển dầu thô nhập khẩu về Việt Nam đã gia tăng đáng kể so với trước đây, tạo thêm cơ hội cho các doanh nghiệp vận tải dầu khí trong nước.

Với lợi thế là đơn vị thành viên của PVTrans và đang sở hữu, khai thác tàu chở dầu thô, Pacific có điều kiện thuận lợi để tham gia nhiều hơn vào chuỗi vận chuyển dầu thô phục vụ các nhà máy lọc dầu trong nước. Thực tế, tàu Apollo của Pacific đang tham gia vận chuyển một lô dầu thô từ mỏ Palanca (Angola) về Nhà máy Lọc dầu Dung Quất từ giữa tháng 4/2026 và dự kiến hoàn thành vào đầu tháng 7/2026. Chuyến hàng này không chỉ khẳng định năng lực khai thác của Công ty trong lĩnh vực vận tải dầu thô quốc tế mà còn đóng góp tích cực vào kết quả sản xuất kinh doanh của Pacific trong 6 tháng đầu năm 2026.

Đối với Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn (NSRP), PVTrans/Pacific đã được NSRP chấp thuận tham gia với vai trò môi giới, thu xếp tàu VLCC vận chuyển dầu thô từ Kuwait về Nghi Sơn từ năm 2025. Đồng thời, Pacific cũng đã được NSRP đưa vào danh sách các chủ tàu đủ điều kiện tham gia cung cấp dịch vụ vận chuyển dầu thô cho Nhà máy từ tháng 4/2026. Đây là bước tiến quan trọng, tạo tiền đề để Công ty mở rộng hoạt động trong lĩnh vực vận tải dầu thô quy mô lớn.

Để tận dụng cơ hội này, Công ty đang nghiên cứu triển khai dự án đầu tư bổ sung tàu chở dầu thô loại Aframax và tàu VLCC, đồng thời tăng cường hợp tác với các chủ tàu và đối tác trong, ngoài nước nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ vận tải dầu thô bằng tàu VLCC. Hội đồng quản trị và Ban điều hành kỳ vọng việc mở rộng đội tàu và thị trường hoạt động sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, gia tăng giá trị cho cổ đông và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong những năm tới.

2. Công ty có thể cập nhật thêm về diễn biến thị trường tàu dầu, tàu sản phẩm hiện nay và những cơ hội mà xu hướng này mang lại cho hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2026 – 2027? Ngoài ra, giá tàu đang có xu hướng tăng trở lại, theo Ban lãnh đạo đây là tín hiệu phản ánh điều gì về triển vọng thị trường vận tải biển? Công ty dựa trên những tiêu chí nào để lựa chọn thời điểm đầu tư, đánh giá hiệu quả dự án và đảm bảo các khoản đầu tư mới sẽ tạo ra giá trị gia tăng cho cổ đông trong dài hạn?

U3054
CÔNG
CÓ P
NTAI
ÁI BÌNH
TP.H

Theo đánh giá của Ban lãnh đạo Công ty và tham khảo kết quả nghiên cứu nhận định từ các tổ chức nghiên cứu, môi giới vận tải biển quốc tế có uy tín, thị trường vận tải dầu thô trong giai đoạn 2026-2027 tiếp tục có triển vọng khá tích cực nhờ nhu cầu vận chuyển dầu thô duy trì ở mức cao, xu hướng dịch chuyển dòng chảy thương mại làm gia tăng cự ly vận chuyển (ton-mile demand), tốc độ tăng trưởng đội tàu ở mức khá và các yêu cầu ngày càng khắt khe về môi trường đối với đội tàu hiện hữu trên thị trường, một lượng lớn tàu bị Mỹ/EU cấm vận do tham gia vận chuyển dầu thô cho thị trường Nga, IRAN..., trong khi nguồn cung tàu tăng không đáng kể. Ngược lại, thị trường tàu chở dầu sản phẩm được dự báo sẽ phục hồi chậm hơn do số lượng tàu đóng mới đưa vào khai thác trong những năm gần đây tương đối lớn.

Giá tàu dầu hiện đã tăng và đang duy trì ở mức cao cùng với sự cải thiện mạnh của thị trường cước vận chuyển và cho thuê tàu. Theo quan điểm của Ban lãnh đạo, đây là tín hiệu phản ánh kỳ vọng tích cực của thị trường đối với triển vọng vận tải dầu khí trong trung và dài hạn. Tuy nhiên, giá tài sản tăng cũng đồng nghĩa với việc các quyết định đầu tư cần được xem xét thận trọng hơn nhằm đảm bảo hiệu quả và khả năng sinh lời trong dài hạn.

Đối với Pacific, việc mở rộng và trẻ hóa đội tàu là định hướng chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng và động lực tăng trưởng bền vững trong dài hạn. Tuy nhiên, Công ty sẽ lựa chọn thời điểm phù hợp trên cơ sở đánh giá tổng thể các yếu tố như triển vọng thị trường vận tải, giá tài sản, khả năng thu xếp nguồn vốn, phương án khai thác rõ ràng sau đầu tư, khả năng tạo dòng tiền và mức độ rủi ro của dự án để các chỉ tiêu hiệu quả tài chính tối thiểu đáp ứng các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Mục tiêu của Công ty không chỉ là sở hữu thêm tàu mà là đầu tư vào các tài sản có khả năng tạo dòng tiền ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và gia tăng giá trị cho cổ đông trong dài hạn.

3. Tàu Apollo và 02 tàu MR của Công ty đang được cho thuê dưới hình thức nào và phương án khai thác tiếp theo của các tàu này sau khi Hợp đồng hiện tại kết thúc? Cuộc chiến tranh giữa Mỹ và Iran có ảnh hưởng đến đội tàu Công ty không?

Hiện nay, tàu Apollo đang được khai thác theo hình thức tàu chuyến (spot voyage) và đang thực hiện vận chuyển dầu thô từ Palanca (Angola) về Nhà máy Lọc dầu Dung Quất. Sau khi hoàn thành chuyến hàng này và dự kiến dỡ hàng vào đầu tháng 7/2026, Công ty sẽ tiếp tục khai thác tàu tại thị trường nội địa trong khoảng 1 đến 1,5 tháng trước khi đưa tàu vào sửa chữa định kỳ theo kế hoạch. Tàu Apollo đã hết khấu hao và chỉ còn chi phí OPEX, do vậy tàu có lợi thế lớn và đang được khai thác hiệu quả nhờ tận dụng tốt điều kiện thị trường thuận lợi và nhu cầu vận chuyển dầu thô gia tăng trong thời gian gần đây.

Đối với hai tàu MR là Pacific Era và Pacific Pride hiện đang được cho thuê định hạn (time charter) cho các khách hàng quốc tế lớn là Vitol và Trafigura, khai thác chủ yếu tại khu vực châu Âu và châu Mỹ. Theo kế hoạch, tàu Pacific Era sẽ hết hạn hợp đồng thuê trong tháng 7/2026, trong khi tàu Pacific Pride sẽ hết hạn hợp đồng vào cuối năm 2026. Công ty đang tích cực làm việc với các đối tác để xây dựng phương án khai thác tối ưu cho từng tàu, bao gồm cả việc tiếp tục khai thác thị trường spot trong giai đoạn phù hợp và tìm kiếm các hợp đồng thuê định hạn mới nhằm duy trì hiệu quả khai thác và dòng tiền ổn định.

Về ảnh hưởng của xung đột giữa Mỹ và Iran, đến thời điểm hiện nay hoạt động khai thác đội tàu của Công ty chưa bị tác động tiêu cực. Không có tàu nào của Pacific hoạt động hoặc bị mắc kẹt tại khu vực eo biển Hormuz và các vùng biển có rủi ro cao liên quan đến

CHỦ
ĐY
IÂN
AU K
DƯNG
CH

xung đột. Các tàu của Công ty vẫn đang được khai thác liên tục, ổn định tại các thị trường quốc tế theo đúng kế hoạch.

Ở góc độ thị trường, những biến động địa chính trị thời gian qua đã làm gia tăng nhu cầu vận chuyển dầu thô trên một số tuyến vận tải quốc tế, qua đó góp phần hỗ trợ mặt bằng giá cước vận tải dầu duy trì ở mức tích cực. Công ty đang theo dõi sát diễn biến thị trường để chủ động điều chỉnh phương án khai thác, tận dụng cơ hội thị trường đồng thời kiểm soát tốt các rủi ro phát sinh.

4. Công ty có dự định đầu tư tàu VLCC để khai thác quốc tế không và với kế hoạch đầu tư đội tàu trong năm 2026 thì sẽ ưu tiên đầu tư tàu nào?

Tàu VLCC là phân khúc tàu có trọng tải lớn nhất trong lĩnh vực vận tải dầu thô và đóng vai trò quan trọng trong hoạt động vận chuyển dầu thô đường dài trên thị trường quốc tế. Trong thời gian qua, cùng với những biến động địa chính trị tại Trung Đông và sự thay đổi của dòng chảy thương mại dầu thô toàn cầu, thị trường tàu VLCC đã ghi nhận sự cải thiện đáng kể về nhu cầu vận chuyển và mặt bằng giá cước.

Tuy nhiên, đây cũng là phân khúc đòi hỏi quy mô vốn đầu tư rất lớn, yêu cầu cao về năng lực quản lý khai thác, quản trị rủi ro thị trường và khả năng thu xếp nguồn hàng ổn định trong dài hạn. Do đó, đối với các dự án đầu tư tàu VLCC, Công ty cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố về hiệu quả đầu tư, phương án khai thác, nguồn vốn và mức độ rủi ro trước khi đưa ra quyết định.

Trong giai đoạn hiện nay, Công ty xác định ưu tiên đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax theo chiến lược phát triển đội tàu đã được xây dựng. Đây là phân khúc tàu phù hợp với quy mô tài chính, năng lực quản lý khai thác, nguồn nhân lực hiện có của Công ty, đồng thời có tính linh hoạt cao trong khai thác cả thị trường quốc tế và nội địa. Bên cạnh đó, Aframax cũng là phân khúc tàu phù hợp với nhu cầu vận chuyển dầu thô cho các nhà máy lọc dầu trong nước và các khách hàng truyền thống trong hệ sinh thái PVTrans.

Đối với phân khúc VLCC, Công ty vẫn tiếp tục theo dõi và đánh giá các cơ hội đầu tư phù hợp trong tương lai. Trường hợp thị trường xuất hiện cơ hội đầu tư hấp dẫn, có phương án khai thác khả thi, nguồn hàng ổn định và đáp ứng các tiêu chí hiệu quả đầu tư của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định trước khi triển khai thực hiện.

5. Hiện nay, lượng tiền mặt của Công ty đang nhiều. Công ty có kế hoạch chi trả cổ tức sớm cho cổ đông không?

Theo quy định, việc chi trả cổ tức sẽ được thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đối với kế hoạch cổ tức trình tại Đại hội đồng cổ đông năm nay, Công ty sẽ cân đối dòng tiền đảm bảo phục vụ kế hoạch SXKD và đầu tư đồng thời sớm thực hiện việc chi trả cổ tức nhằm đáp ứng kỳ vọng của cổ đông.

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Tại thời điểm Khai mạc)

Hôm nay, ngày 23/06/2025, tại Phòng họp Champagne A – Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, số 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP.HCM. Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Sau khi kiểm tra và xem xét các thành phần cổ đông tham dự, Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với toàn thể Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

I. Thành phần Tổ kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

II. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày 12/05/2026 là: 3.824 cổ đông.**
 - Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: **103.702.452 cổ phần.** (Một trăm linh ba triệu bảy trăm linh hai nghìn bốn trăm năm mươi hai cổ phần).
 - Tổng số phiếu biểu quyết là: **103.702.452** phiếu - Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 42 người, đại diện cho 78.709.895 cổ phần, chiếm 75,8997% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.**

Trong đó:

- Số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **38** cổ đông, đại diện cho **11.355.509** cổ phần, chiếm **10,95%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số lượng cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: **4** cổ đông, đại diện cho: **67.354.386** cổ phần, chiếm **64,9497%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra, đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Căn cứ vào các quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

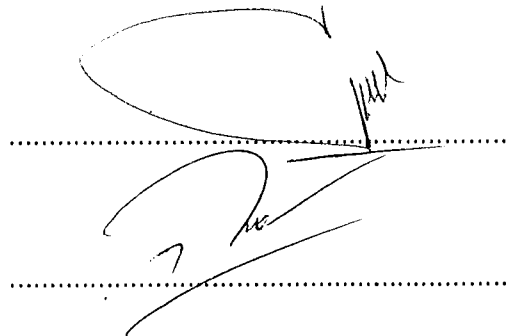
Danh sách các cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm biên bản này.

Biên bản này được lập hồi: 08 giờ 30 phút ngày 23 tháng 06 năm 2026.

TỔ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

1. Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên



BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Tại thời điểm Biểu quyết báo cáo tờ trình – bầu cử)

Hôm nay, ngày 23/06/2025, tại Phòng họp Champagne A – Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, số 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP.HCM. Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Sau khi kiểm tra và xem xét các thành phần cổ đông tham dự, Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với toàn thể Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

I. Thành phần Tổ kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên

II. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày 12/05/2026 là: 3.824 cổ đông.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: **103.702.452 cổ phần**. (Một trăm linh ba triệu bảy trăm linh hai nghìn bốn trăm năm mươi hai cổ phần).
- Tổng số phiếu biểu quyết là: **103.702.452** phiếu - Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: 65 người, đại diện cho 83.444.347 cổ phần, chiếm 80,4652% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Số lượng cổ đông tham dự Đại hội là: **60** cổ đông, đại diện cho **16.090.160** cổ phần, chiếm **15,5155%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số lượng cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: **5** cổ đông, đại diện cho: **67.354.387** cổ phần, chiếm **64,9497%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đã thực hiện kiểm tra, đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đều đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

Căn cứ vào các quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

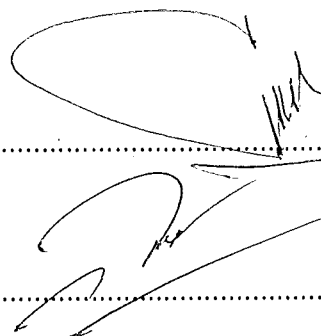
Danh sách các cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm biên bản này.

Biên bản này được lập hồi: 4/1 giờ 12 phút ngày 23 tháng 06 năm 2026.

TỔ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

1. Ông Phan Phong Phúc - Tổ trưởng

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng - Thành viên



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

-----oOo-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

Tp.HCM, ngày 23 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, TPHCM.

Điện thoại: 028 38228546.

Giấy ĐKKD số: 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần 11, ngày 18/10/2024.

Thời gian tổ chức: Từ 08h00 ngày 23 tháng 06 năm 2026.

Địa điểm Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: Phòng họp Champagne A – Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, số 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP.HCM.

Tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, bao gồm các ông/bà sau:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Phan Phong Phúc | - Tổ trưởng |
| 2. Bà Trần Thị Thu Trang | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Xuân Dũng | - Thành viên |

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết thông qua các thủ tục khai mạc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết. Kết quả như sau:

1. Tổ kiểm phiếu

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.691.420 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.691.420 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.681.420 phiếu biểu quyết, tương đương 77.681.420 cổ phần, chiếm 99,9871% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 10.000 phiếu biểu quyết, tương đương 10.000 cổ phần, chiếm 0,0129% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9871%

2. Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết và bầu cử

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.691.420 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.691.420 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.681.420 phiếu biểu quyết, tương đương 77.681.420 cổ phần, chiếm 99,9871% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 10.000 phiếu biểu quyết, tương đương 10.000 cổ phần, chiếm 0,0129% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9871%

3. Chương trình nghị sự của Đại hội

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.691.420 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.691.420 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.681.420 phiếu biểu quyết, tương đương 77.681.420 cổ phần, chiếm 99,9871% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 10.000 phiếu biểu quyết, tương đương 10.000 cổ phần, chiếm 0,0129% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9871%

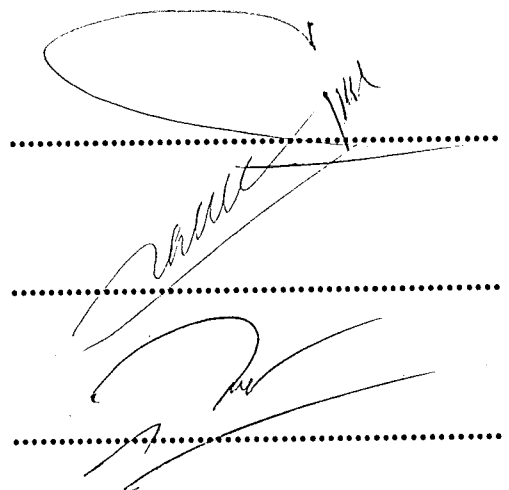
Biên bản được lập lúc 08 giờ 54 phút ngày 23 tháng 06 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2026.

TỔ KIỂM PHIẾU

1. Ông Phan Phong Phúc – Tổ Trưởng

2. Bà Trần Thị Thu Trang – Thành viên

3. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Thành viên



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG**

-----o0o-----

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

Tp.HCM, ngày 23 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, TPHCM.

Điện thoại: 028 38228546.

Giấy ĐKKD số: 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần 11, ngày 18/10/2024.

Thời gian tổ chức: Từ 08h00 ngày 23 tháng 06 năm 2026.

Địa điểm Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: Phòng họp Champagne A – Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, số 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP.HCM.

Tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, bao gồm các ông/bà sau:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Phan Phong Phúc | - Tổ trưởng |
| 2. Bà Trần Thị Thu Trang | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Xuân Dũng | - Thành viên |

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình – bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết. Kết quả như sau:

I. Kết quả biểu quyết Báo cáo – tờ trình

1. Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

2. Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

3. Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

4. Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 4 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 5 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

6. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 6 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

7. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 7 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

8. Thù lao, phụ cấp, tiền lương, tiền thưởng năm 2025 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 8 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 9 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 10 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

11. Thông qua chủ trương thực hiện dự án đầu tư tàu chở dầu thô loại Aframax

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.043.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.043.812 cổ phần, chiếm 99,1907% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 628.634 phiếu biểu quyết, tương đương 628.634 cổ phần, chiếm 0,8093% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 11 đã được thông qua với tỷ lệ 99,1907%

12. Thông qua Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương và Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 10.352.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 10.352.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 10.334.812 phiếu biểu quyết, tương đương 10.334.812 cổ phần, chiếm 99,8297% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,1703% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 12 đã được thông qua với tỷ lệ 99,8297%

13. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT – Ông Hoàng Đức Chính do hết nhiệm kỳ và bầu Ông Phan Công làm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 77.672.446 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 77.672.446 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 77.654.812 phiếu biểu quyết, tương đương 77.654.812 cổ phần, chiếm 99,9773% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0227% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 13 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9773%

II. Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031.

1. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

Tổng số phiếu bầu hợp lệ: 78.440.342 phiếu, tương đương 78.440.342 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ.

Tổng số phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần có tham gia bầu cử nhưng không hợp lệ.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Phan Công	76.950.469	98,1006%

Theo đó, kết quả bầu cử như sau:

1 . Ông Phan Công

Đạt: 76.950.469 phiếu bầu/ 78.440.342 Cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 98,1006%.

Trên cơ sở kết quả bầu cử như trên, căn cứ luật doanh nghiệp và điều lệ công ty, thành viên trên đã đáp ứng đủ điều kiện trúng cử theo quy định.

Biên bản được lập lúc 11 giờ 20 phút ngày 23 tháng 06 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2026.

TỔ KIỂM PHIẾU

1. Ông Phan Phong Phúc – Tổ Trưởng

.....

2. Bà Trần Thị Thu Trang – Thành viên

.....

3. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Thành viên

.....

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp.HCM, ngày 23 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ THÁI BÌNH DƯƠNG

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, TPHCM.

Điện thoại: 028 38228546.

Giấy ĐKKD số: 0305475110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp ngày 28/01/2008; Đăng ký thay đổi lần 11, ngày 18/10/2024.

Thời gian tổ chức: Từ 08h00 ngày 23 tháng 06 năm 2026.

Địa điểm Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội: Phòng họp Champagne A – Tầng 1, Khách sạn Novotel Saigon Centre, số 167 Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP.HCM.

Tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương, bao gồm các ông/bà sau:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Phan Phong Phúc | - Tổ trưởng |
| 2. Bà Trần Thị Thu Trang | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Xuân Dũng | - Thành viên |

Đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết. Kết quả như sau:

1. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 81.595.432 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 81.595.432 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 81.577.798 phiếu biểu quyết, tương đương 81.577.798 cổ phần, chiếm 99,9784% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0216% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9784%

2. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ 2026

Tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết: 81.595.432 phiếu, trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 81.595.432 phiếu biểu quyết, chiếm: 100% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Trong đó:

Tán thành: 81.541.798 phiếu biểu quyết, tương đương 81.541.798 cổ phần, chiếm 99,9343% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Không tán thành: 36.000 phiếu biểu quyết, tương đương 36.000 cổ phần, chiếm 0,0441% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

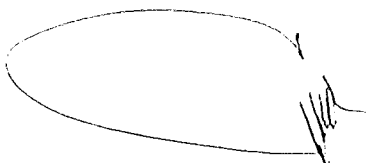
Không có ý kiến: 17.634 phiếu biểu quyết, tương đương 17.634 cổ phần, chiếm 0,0216% tổng số phiếu tham dự họp và biểu quyết.

Như vậy nội dung số 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9343%

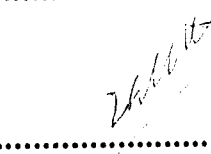
Biên bản được lập lúc 11 giờ 50 phút ngày 23 tháng 06 năm 2026 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương năm 2026.

TỔ KIỂM PHIẾU

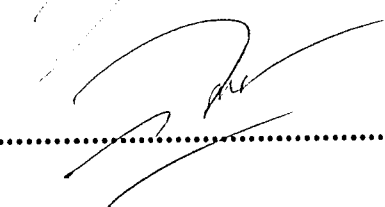
1. Ông Phan Phong Phúc – Tổ Trưởng


.....

2. Bà Trần Thị Thu Trang – Thành viên


.....

3. Ông Nguyễn Xuân Dũng – Thành viên


.....